Kiểm tra kỹ năng công đoạn Temperature & Transmittance inspection -FLP .

No: 102-014

001-1-ST-102-0012/3

Skill test: 001-1-ST-102-0012

Phiên bản: 3

Phạm vi áp dụng :

Công nhân làm tại công đoạn Temperature & Transmittance inspection -FLP.

Tài liệu tham khảo số :

000-4-WI-0189_Ver:8,001-5-JBS-102-0003_Ver:2,001-5-JBS-102-0004_Ver:2,001-5-JBS-102-0007_Ver:1,4-QC -0503-4-PS-102-0001_Ver:3,4-QC-0504-4-PS-102-0001_Ver:2,4-QC-0505-4-PS-102-0001_Ver:2 Lưu ý: Nếu tài liệu thay đổi Version mà nội dung thay đổi không liên quan tới nội dung đào tạo hoặc tham khảo thì không cần

revise version trên bài skill test

Dòng sản phẩm	Bước thực hiên	Muc kiểm tra	Tiêu chuẩn kiểm tra	Điểm

TOURONATIBLE OF THOS VICTORIAL ETD.								
		1	Mở chương trình MarterSoft trên màn hình máy tính.					
	Mở Auto-PS	2	Chọn Auto-PS - Bấm View PS	0.2				
		3	Tích vào ô Lọc CĐ theo PS- quét mã công đoạn	0.2				
		4	Quét số serial của sản phẩm vào để mở các tiêu chuẩn lên	0.2				
Mở tài liệu		5	Đọc hết tất cả các PS tại công đoạn	0.2				
MO tai liệu		6	Mở chương trình MarterSoft trên màn hình máy tính.	0.2				
		7	Chọn ECS + EPS	0.2				
	Mở ECS-PS	8	Quét mã công đoạn	0.2				
		9	Quét số serial của sản phẩm vào để mở tài liệu	0.2				
		10	Chỉ mở 1 EPS trên 1 công đoạn	0.2				

FUJIKURA F	IBER	OPTICS VIETNAM LTD.	
	11	Kiểm tra đèn Mở cửa sáng. Nếu chưa sáng thì ấn vào để mở cửa.	0.5
	12	Lấy sản phẩm đặt lên trạm đo	0.5
	13	Đặt các CMS lên trên miếng than chì đúng vị trí	0.5
	14	Cố định các CMS bằng ốc tạm đầy đủ	0.5
	15	Xiết lực phải có 3 tiếng kêu	0.5
	16	Mở cửa buồng thổi ra.	0.5
	17	Đặt khay để sản phẩm chờ đo lên buồng đo	0.5
Cố định CMS 1,2,3	18	Tháo băng keo dán cố định CMS ra	0.5
	19	Dán băng keo lên thành khay.	0.5
	20	Cầm sản phẩm đặt vào bệ đo	0.5
	21	Đặt theo thứ tự SFBG - CMS3- CMS2- CMS1	0.5
	22	Đặt fiber sao cho cổng IN -OUT đúng với PS	0.5
	23	Đặt gọn vòng quấn fiber In -Out trên mặt của buồng đo	0.5
	24	Sử dụng ốc tạm và vít lực để cố định CMS vào rãnh của bệ đo theo	0.5
		tiêu chuẩn của sản phẩm	
26	25	Đặt các CMS lên trên miếng than chì đúng vị trí	0.5
Cố định CMS 4,5	26	Cố định các CMS bằng ốc tạm đầy đủ	0.5
	27	Thao tác bắt ốc tạm thực hiện tương tự bắt ốc cho CMS 1,2,3.	0.5
	28	Kết nối đầu OUT vào cảm biến	0.5
	29	Lấy vòng quấn fiber của đầu out xả fiber ra khoảng 1 vòng từ đuôi fiber	0.5
	30	Thực hiện tuốt vỏ UV vệ sinh cắt đặt vào cảm biến	0.5
	31	Dán băng keo cố định fiber vào jig.	0.5
	32	Hàn và cố định fiber IN vào nguồn	0.5
	33	Lấy vòng quấn fiber đầu IN và xả ra	0.5
Kết nối fiber CMS 1,2,3	34	Tuốt vỏ UV vệ sinh cắt đặt vào máy hàn	0.5
Ret flot liber Civio 1,2,5	35	Lấy đầu fiber nguồn tuốt vỏ UV vệ sinh cắt đặt vào máy hàn	0.5
	36	Chọn đúng chế độ hàn	0.5
	37	Kiểm tra góc cắt đạt tiêu chuẩn	0.5
	38	Sau khi hàn fiber cố định mối hàn vào jig	0.5
	39	Đặt mối hàn không bị chùng, đoạn mối hàn không bị chạm vào jig	0.5
	40	Đặt jig giữ mối hàn vào vị trí rãnh phía ngoài cùng của bệ đo	0.5
	41	Quấn gọn fiber của sợi nguồn lên trên bệ trong máy	0.5
	42	Kết nối đầu IN vào cảm biến	0.5
	43	Lấy vòng quấn fiber của đầu out xả fiber ra khoảng 1 vòng từ đuôi	0.5
		fiber	
	44	Thực hiện tuốt vỏ UV vệ sinh cắt đặt vào cảm biến	0.5
	45	Dán băng keo cố định fiber vào jig.	0.5
	46	Hàn và cố định fiber OUT vào nguồn	0.5
	47	Lấy vòng quấn fiber đầu IN và xả ra	0.5
Kết nối fiber CMS 4,5	48	Tuốt vỏ UV vệ sinh cắt đặt vào máy hàn	0.5
	49	Lấy đầu fiber nguồn tuốt vỏ UV vệ sinh cắt đặt vào máy hàn	0.5
	50	Chọn đúng chế độ hàn	0.5
		112.0 (/ V(+(('0 0	0.5
	51	Kiểm tra góc cắt đạt tiêu chuẩn	
	52	Sau khi hàn fiber cố định mối hàn vào jig	0.5
	52 53	Sau khi hàn fiber cố định mối hàn vào jig Đặt mối hàn không bị chùng, đoạn mối hàn không bị chạm vào jig	
	52	Sau khi hàn fiber cố định mối hàn vào jig Đặt mối hàn không bị chùng, đoạn mối hàn không bị chạm vào jig Đặt jig giữ mối hàn vào vị trí rãnh phía ngoài cùng của bệ đo	0.5
Mở ốc giữ nắp CMS	52 53	Sau khi hàn fiber cố định mối hàn vào jig Đặt mối hàn không bị chùng, đoạn mối hàn không bị chạm vào jig	0.5 0.5

			57	Đóng cửa buồng máy	0.5
			58	Mở chương camera trên máy ngoài màn hình máy tính	0.5
			59	Bấm vào Box trên thanh công cụ của chương trình	0.5
			60	Dựa vào PS để biết được các điểm cần vẽ và thứ tự vẽ	0.5
			61	Thực hiện vẽ khung cho các CMS và SFBG	0.5
			62	Nếu muốn chỉnh khung thì bấm vào Select để kéo lại hình	0.5
			63	Chỉ thực hiện thao tác này cho sản phẩm đầu tiên sau khi mở camera	0.5
			64	Tạo file và add file	0.5
		Mở chương trình đo	65	Chọn ổ đĩa D của máy-Inspection photo.	0.5
			66	Chọn đúng loại sản phẩm đang chuẩn bị đo	0.5
			67	Nhấp chuột phải - New - Folder	0.5
			68	Đặt tên Folder với tên số serial của sản phẩm	0.5
			69	Bấm vào sheet Recording setting chương trình camera	0.5
			70	Bấm vào Ref	0.2
			71	Chọn đúng folder là tên số serial của sản phẩm vừa tạo	0.2
			72	Bấm OK để add file	0.2
			73	Bấm tích váo ô Thermal image	0.5
	D 0M0 FILL		74	Bấm nút cấp nguồn điều khiển	0.5
	Đo CMS FLU	Kiểm tra ánh sáng cảm biến	75	Bật công tắt máy phát laser sang ON cho đèn hết nhấp nháy và đèn hiện 000	0.5
			76	Mở chương trình biểu tượng F lên	0.5
			77	Bấm vào nút (FL Communication)	0.5
			78	Bấm vào nút (Guide light ON)	0.5
			79	Bấm nút Mở cửa để mở cửa buồng laser ra	0.5
			80	Lấy nắp của các CMS ra để sang 1 bên	0.5
			81	Kiểm tra fiber CMS có ánh sáng đỏ sáng	0.5
			82	Kiểm tra tâm ánh sáng nằm trong vùng cảm biến : OK	0.5
			83	Đóng cửa buồng đo loss lại	0.5
			84	Bấm nút Laser OFF trên chương trình F	0.5
			85	Bấm x để tắt chương trình	0.5
			86	Bấm công tắt máy phát laser sang FF	0.5
			87	Bấm nút Đóng cửa -Bấm nút Cấp nguồn điều khiển	0.5
			88	Bật công tắt máy phát laser sang ON chờ cho đèn hết nhấp nháy đèn hiện 000	0.5
			89	Bật chìa khóa máy phát laser sang ON	0.5
			90	Mở chương trình biểu tượng F lên	0.5
		Đo Loss CMS	91	Thực hiện thao tác đo theo yêu cầu	0.5
			92	Hệ số tán xạ - Emisivity : đúng yêu cầu	0.5
			93	Set image display-khoảng gam màu kiểm tra: đúng khoảng cách	0.5
			94	Vị trí cho các điểm đo đúng yêu cầu PS	0.5
			95	Đo đủ 4 bước đúng mức công suất	0.5
			96	Chờ thời gian chờ ổn định theo yêu cầu PS	0.5
LOSSFLP			97	Lưu hình ảnh cho tất cả các bước công suất kiểm tra	0.5
			98	Ghi thông tin nhận cho mức 80W	0.5
		Ngắt kết nối chương trình	99	Bấm nút Laser OFF bấm X tắt chương trình	0.2
		ragat Not flor orlubing tillill	100	Tắt máy phát laser sang OFF và chìa khóa máy sang OFF	0.2

 FUJIKUKA F	IDEK	OPTICS VIETNAM LTD.	
	101	Bấm nút Mở cửa	0.5
	102	Sử dụng súng hơi để xịt bụi nắp cover của các CMS	0.5
	103	Đặt nắp cover lên trên CMS sao cho đúng hướng lỗ ốc trên CMS	0.5
Đóng nắp CMS	104	Sử dụng vít lực đúng theo tiêu chuẩn của công đoạn để vặn	0.5
Dully Hap Civio	105	Bắt ốc theo thứ tự CMS từ trong ra ngoài	0.5
	106	Vặn đúng chiều siết đủ tiếng kêu của vít	0.5
	107	Lấy viết mark đúng qui định đánh lên đầu ốc	0.5
	108	Thực hiện trình tự cho hết các ốc của CMS	0.5
Ngắt kết nối fiber (1)	109	Tháo mối hàn ra khỏi jig và ngắt mối hàn ra	
Ngắt kết nối fiber(2)	110	Quấn gọn fiber nguồn về vị trí cũ	0.5
	111	Quấn fiber IN-OUT gọn theo vòng quấn	0.5
Lấy CMS ra khỏi jig đo	112	Sử dụng vít lực theo tiêu chuẩn của công đoạn để tháo ốc cố định CMS và SFBG ra khỏi bệ đo	0.5
, , , , , ,	113	Trả ốc về vị trí ban đầu	0.5
	114	Lấy sản phẩm đặt vào khay lưu trữ	0.5
	115	Lấy 1 sản phẩm chờ đo để lên bàn	0.5
	116	Hàn fiber nguồn với cổng IN	0.5
	117	Xả fiber cổng IN ra khoảng 2 vòng	0.5
	118	Strip ,vệ sinh đặt vào máy hàn	0.5
	119	Lấy fiber nguồn Strip vệ sinh cắt rồi đặt vào 1 bên máy	0.5
	120	Chọn đúng chế độ hàn	0.5
	121	Kiểm tra góc cắt đạt tiêu chuẩn	0.5
	122	Sau khi hàn xong có thể để mối hàn trên máy	0.5
	123	Kết nối fiber đầu OUT vào nguồn sáng	0.5
	124	Xả fiber ra khoảng 1 vòng	0.5
Đo Loss CMS 6	125	Strip ,vệ sinh fiber	0.5
	126		0.5
	127	Không để đầu fiber bị va chạm các vật khác	0.5
	128	Kiểm tra hệ thống Loss được mở sáng đèn	0.5
	129	Bước sóng đo hiển thị trên OPM 1060nm	0.5
	130	Bấm nút ENABLE	0.5
	131	kiểm tra đèn sáng ngưng chóp sẽ bắt đầu đo	0.5
	132	Bấm đồng hồ kiểm soát đủ thời gian đo	0.5
	133	Dựa vào PS để đánh giá giá trị đo được có nằm trong tiêu chuẩn hay không	0.5
	134	Bấm nút ENABLE để đèn tắt	0.5
Ngắt kết nối (3)	135	Ngắt mối hàn ra và quấn fiber theo vòng quấn sẵn có .	0.5
Ngắt kết nối(4)	136	Lấy holder ra khỏi bộ giữ holder của nguồn sáng	0.5
Ngắt kết nối(5)	137	Lấy fiber ra khỏi holder và quấn fiber theo vòng quấn sẵn có	0.5
Ngắt kết nối(6)	138	Đặt fiber nằm gọn trong khay lưu trữ	0.5
		, , ,	<u> </u>

				_
			Mở soft FOV data	0.2
		140	Bấm chọn Production	0.2
	Mở chương trình	141	Bấm vào E-CheckSheet	0.2
	wo chaong trinn	142	Bấm vào Web ECS	0.2
		143	Bấm vào Click to Open- Bấm để mở	0.2
		144	Quét ECS đối với sản phẩm OK	0.2
Quét ECS CMS FLU		145	Kiểm tra đúng công đoạn	0.2
FLU		146	Quét đúng thứ tự theo chương trình yêu cầu	0.:
	Quét ECS OK	147	Chương trình báo save OK .	0.:
		148	Quét ECS đối với sản phẩm nghi ngờ lỗi	0.:
			Kiểm tra đúng công đoạn	0.
	Quét ECS NG		Quét đúng thứ tự theo chương trình yêu cầu	0.
		151	Chương trình báo save OK	0.
	Kiểm tra máy loss		Đánh giá check sheet máy và dụng cụ OK	0.
<u> </u>			Đặt sản phẩm lên bàn đo	0.
	Lấy CMS	154	Tháo băng keo dán cố định fiber CMS	0.
	Lay Olvio	\vdash	Sáp hướng fiber IN -OUT trên sản phẩm gọn gàng dễ kết nối	0.
F		_	Strip ,vệ sinh cắt fiber cổng IN CMS1 và fiber nguồn	0.
			Đặt fiber vào máy hàn	0.
			Kiểm tra đúng chế độ đúng theo PS	-
			Kiểm tra dùng che dọ dùng theo PS Kiểm tra góc cắt đạt tiêu chuẩn	0.
				0.
	Kết nối fiber	-	7	
			Strip ,vệ sinh cắt fiber cổng OUT CMS3	
Đo CMS CMBU			Đặt holder vào bộ giữ holder của nguồn sáng .	0.
DO CIVIS CIVIDO		\vdash	Không để đầu fiber bị va chạm các vật khác	0.
			Kiểm tra hệ thống Loss được mở sáng đèn	0.
			Bấm nút ENABLE	0.
			kiểm tra đèn sáng ngưng chóp sẽ bắt đầu đo	0.
		167	Bấm đồng hồ kiểm soát đủ thời gian đo	0.
			Dựa vào PS để đánh giá giá trị đo được có nằm trong tiêu chuẩn hay không	0.
		169	Bấm nút ENABLE để đèn tắt	0.
Γ	Ngắt kết nối	170	Ngắt mối hàn ra và quấn fiber theo vòng quấn sẵn có .	0.
		171	Lấy holder ra khỏi bộ giữ holder của nguồn sáng	0.
		172	Lấy fiber ra khỏi holder và quấn fiber theo vòng quấn sẵn có	0.
		173	Đặt fiber nằm gọn trong khay lưu trữ	0.
		174	Mở soft FOV data	0.
		175	Bấm chọn Production	0.
		-	Bấm vào E-CheckSheet	0.
	Mở chương trình		Bấm vào Web ECS	0.
			Bấm vào Click to Open- Bấm để mở	0.
			Quét ECS đối với sản phẩm OK	0.
Quét ECS CMBU		_	Kiểm tra đúng công đoạn	0.
		181	Quét đúng thứ tự theo chương trình yêu cầu	0.
	Quét ECS OK	182	Chương trình báo save OK .	0.
			Quét ECS đối với sản phẩm nghi ngờ lỗi	0.
-			Kiểm tra đúng công đoạn	0.
	Oudt FOR NO	-		+
	Quét ECS NG	-	Quét đúng thứ tự theo chương trình yêu cầu	0.
	\/\$1 \ \	_	Chương trình báo save OK	0.
Chuẩn bị	Vật tư,dụng cụ		Đầy đủ vật tư ,dụng cụ theo yêu cầu công đoạn	1
·]	Process spec	188	Mở tài liệu PS-JBS đúng với code sản phẩm đang làm	1

Chỉ có những vật tư cần thiết để nơi làm việc

Khi phát hiện máy hoặc dụng cụ bị hư phải báo với cấp trên

Không nói chuyện riêng, đùa giỡn trong lúc làm việc tập trung vào

0.5

0.5

1

10

189

190

191

		oon nga or (marr)		công việc	<u> </u>		
		Thao tác (Method)	192	An toàn cho sản phẩm: không đè, rơi sản phẩm, không thay đối thao tác	0.5		
	An toàn và 25	An toàn và 2S	193	Sắp xếp dụng cụ, vật tư, vệ sinh nơi làm việc	0.5		
	Tota	I		193	85		
Dòng sản phá	âm			Câu hỏi mở	Điểm		
	194	Câu 1: Nếu điểm sáng bất thu	rờng ở	vị trí khác A bạn sẽ làm gì ?	2.5		
LOSSFLP	Đáp án	Đánh giá NG . Báo cấp trên,	tách riê	ng ban hành NC để đúng nơi quy định	2.5		
LUSSFLF	195	Câu 2: Tại sao không được cả	ắt fiber	quá số lần quy định?	2.5		
	Đáp án	Sản phẩm thiếu chiều dài , hu	r hỏng .		2.5		
Total		2					
Dòng sản phá	âm			Mẫu thực hành	Điểm		
	196	Mẫu 1					
	197	Mẫu 2					
	198	Mẫu 3					
	199	9 DMS:001-5-JBS-102-0003					
LOSSFLP	200	DMS:001-5-JBS-102-0004					
LOSSILI	201	DMS:001-5-JBS-102-0007					
	202	DMS:4-QC-0503-4-PS-102-0001					
	203	DMS:4-QC-0504-4-PS-102-0001					
	204	DMS:4-QC-0505-4-PS-102-0001					
	205	DMS:000-4-WI-0189					

10

Phương pháp đánh giá:

Total

1. Tài liệu này áp dụng cho đánh giá lần 1, đánh giá lần 2 (đánh giá hàng năm) hoặc khi có yêu cầu đánh giá lại.

Vật tư (Material)

Thiết bị (Machine)

Con người (Man)

2. Chuẩn bị sản phẩm: thực hiện sản phẩm

Dòng sản phẩm : LOSSFLP(Mẫu 1,Mẫu 2,Mẫu 3)

4M

3. Hình thức đánh giá: OP phải thực hiện tất cả các yêu cầu trên và người kiểmtra Đánh (Good/G) vào ô tương ứng nếu OP thực hiện đúng và đủ.Đánh (NoGood/NG) nếu thực hiện

thiếu hoặc thực hiện không đúng.

- 4. Câu hỏi mở mang tính chất tóm tắt lại kiến thức , tình huống xử lý, những lỗi thường xảy ra hoặc những lưu ý quan trọng của công đoạn thì trainer cho học viên ghi nhân tại vi trí trả lời câu hỏi mở.
- 5. Điều kiện: Tất cả mục đánh giá là Good thì Đạt 100/100 tổng điểm thao tác, 4M, safety, 2S, câu hỏi mở, đạt yêu cầu đánh giá mẫu và thỏa các điều kiện đặc biệt (nếu có) của từng công đoạn, thì kết quả đánh giá operator là đạt
- Nếu kết quả lần 1 không đạt thì tiến hành training và đánh giá lại. Thời gian kiểm tra lại của mỗi lần cách nhau không quá 2 ngày và tuỳ vào mức độ lỗi vi phạm mà người đánh giá có thể quyết định thời gian đánh giá lại.

Kiểm tra bởi :	gamnth_trn	Phê duyệt bởi :	tungdd
7	ON Gom		bin
Ngày	: 08-07-2024	Ngày :	09-07-2024

Ban hành bởi : Nguyễn Thị Lộc Trúc

Ngày : 05-07-2024

History (Biểu mẫu lịch sử thay đổi)

History (Bleu mau iịch sử thay doi)									
Ngày	Người thay đổi	Phiên bản	Nội dung cũ	Nội dung mới	Lý do thay đổi	Người yêu cầu			
28-02-2024	30499	1	-	Ban hành mới	Sản phẩm mới	gamnth_trn- Acting Staff			
09-05-2024	trucntl	2	1.Chưa có JBS :001-5-JBS- 102-0003;001-5-JBS-102- 0004 ; 2. Chưa có WI :000-4-WI- 0189 và PS : 4-QC-0505-4- PS-102-0001	1.Thêm JBS :001-5-JBS-102- 0003;001-5-JBS-102-0004 ; 2. Thêm WI :000-4-WI-0189 và PS : 4-QC-0505-4-PS-102-0001		gamnth_trn-Staff			
05-07-2024	trucntl	3	Chưa có số JBS: 001-5-JBS- 102-0007 Sử dụng PS : 4-QC-0503-4- PS-102-0002	Thêm số JBS: 001-5-JBS-102- 0007 Bỏ số PS : 4-QC-0503-4-PS- 102-0002	Cập nhật theo RQ CPC0000000000655	gamnth_trn-Staff			